TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24 – 11 – 2022
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đường Nguyễn Thanh Thảo
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình – Ông Lê Huỳnh Sinh
Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 529/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2022/QĐXX-ST ngày 25 tháng 10 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2022/QĐST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1985 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Bị đơn: Ông Huỳnh Tấn C, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố X, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/6/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H trình bày: Bà và ông Huỳnh Tấn C tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân. Vợ chồng có tổ chức cưới hỏi; vợ chồng có đăng lý kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại khu phố X, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2020 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không thống nhất trong vấn đề chi tiêu tiền bạc dẫn đến vợ chồng thường xuyên xích mích và cải vã. Ngày 27 tháng Chạp năm 2020, bà dẫn con gái út về nhà cha mẹ ruột sống tại thôn T, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Sau đó ông C đến nhà năn nỉ mẹ con quay về. Tháng 3 năm 2021 bà có làm đơn ly hôn nộp tại Tòa án, sau khi được Tòa mời lên làm việc thì bà đồng ý rút đơn để vợ

chồng được đoàn tụ. Cuối năm 2021 bà dẫn con trở về tiếp tục chung sống với ông C. Sau khi chung sống lại với nhau thì ông C thường xuyên la mắng, sỉ nhục, dùng những lời lẽ không tốt xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà. Điều nay làm cho cuộc sống của bà lúc nào cũng cảm thấy ngột ngạt, tâm lý không được thoải mái. Việc ông C cho rằng bà không chia sẻ công việc cùng ông và không phụ giúp ông trong vấn đề kinh tế là không đúng; bà làm nghề buôn bán nên sau giờ buôn bán bà vẫn phụ giúp ông C trong việc chăm sóc con và chia sẻ kinh tế cùng chồng. Mặc dù vợ chồng đã trở về sống chung nhưng ông C vẫn thường xuyên chưởi bới, và nhiều lần đuổi bà ra khỏi nhà. Do quá bức xúc nên tháng 4 năm 2022 bà đã dẫn con gái út về lại nhà cha mẹ ruột sinh sống cho đến nay; từ khi vợ chồng ly thân thì không còn liên lạc gì với nhau, mạnh ai nấy sống. Trong thời gian gần đây, ông C cũng hay liên lạc với bà để năn nỉ bà quay về nhưng bà đã không còn tình cảm vợ chồng với ông C, nếu có quay về sống cùng thì cũng được một thời gian rồi ông C sẽ tiếp tục chưởi bới bà dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Do đó, bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với chồng bà là ông Huỳnh Tấn C.

Về con chung: Vợ chồng có 05 con chung tên Huỳnh Tấn S, sinh ngày 30/5/2006; Huỳnh Tấn G, sinh ngày 30/6/2007; Huỳnh Hoa Như Y, sinh ngày 07/6/2011; Huỳnh Hoa Cát T, sinh ngày 08/4/2014 và Huỳnh Hoa Vạn P, sinh ngày 27/3/2018. Hiện cháu S, cháu G, cháu Y và cháu T đang sống cùng ông C; riêng cháu P hiện đang sống với bà.

Tại đơn khởi kiện và biên bản hòa giải ngày 16/9/2022, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 05 con, không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, cháu S, cháu G, cháu Y và cháu T đều mong muốn được sống cùng ông C, do đó tại biên bản hòa giải ngày 19/10/2022 và tại phiên tòa hôm nay, bà thay đổi yêu cầu cụ thể bà đồng ý giao cháu S, cháu G, cháu Y và cháu T cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng. Riêng cháu P hiện còn nhỏ và đang sống cùng bà nên bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không ai cấp dưỡng nuôi con. Hiện bà đang làm nghề buôn bán hành, tỏi; thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 30.000.000 đồng đủ khả năng để nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/7/2022 bị đơn ông Huỳnh Tấn C trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Kim H tự nguyện tìm hiểu và tiến đến hôn nhân. Vợ chồng có tổ chức cưới hỏi. Vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày năm 2006. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại khu phố X, phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng Chạp năm 2020 xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do ông có nhắc nhở vợ về việc không nên để tiền nhiều trong người mà nên cất vào trong tủ thì vợ nói ông là "cất đó chứ có tiêu xài gì đâu" và nói ông "là đàn ông đàn bà". Ngày 27 tháng Chạp năm 2020, vợ ông dẫn con gái út về nhà cha mẹ vợ sinh sống. Sau đó ông cùng với những người hàng xóm có đến nhà cha mẹ vợ để hòa giải với vợ, ban đầu vợ không đồng ý trở về cho đến tháng Chạp năm 2021 vợ ông mới quay về nhà. Cũng trong năm 2021, vợ làm đơn ly hôn nộp tại Tòa án, sau khi được Tòa mời lên làm việc thì vợ đồng ý rút đơn và vợ chồng tiếp tục chung sống với nhau; mọi thứ công việc trong gia đình đều do một mình ông vất vả lo toan, vợ ông không chia sẻ bất cứ công việc gì cùng ông, thậm chí cũng không phụ giúp ông trong việc chăm sóc con cái. Khi ông bắt đầu góp ý thì vợ chồng lại xảy ra cãi

nhau, vợ ông lại tiếp tục dẫn con gái út về nhà cha mẹ vợ sinh sống. Hiện vợ và bé út Huỳnh Hoa Vạn P đang sống tại nhà cha mẹ vợ. Trước yêu cầu ly hôn của vợ thì ông không đồng ý vì vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, bản thân ông vẫn còn thương vợ và thương con.

Về con chung: Vợ chồng có 05 con chung tên Huỳnh Tấn S, sinh ngày 30/5/2006; Huỳnh Tấn G, sinh ngày 30/6/2007; Huỳnh Hoa Như Y, sinh ngày 07/6/2011; Huỳnh Hoa Cát T, sinh ngày 08/4/2014 và Huỳnh Hoa Vạn P, sinh ngày 27/3/2018. Hiện cháu S, cháu G, cháu Y và cháu T đang sống cùng ông; riêng cháu P hiện đang sống với mẹ.

Nếu Tòa án cho ly hôn, ông không đồng ý giao 05 con chung cho vợ trực tiếp nuôi dưỡng vì từ nhỏ các con đều do ông trực tiếp chăm sóc, vợ ông lo buôn bán ngoài chợ không có thời gian dành cho các con. Hiện nay ông đang làm nông (chủ yếu trồng nha đam, rau quế, rau ngò….), thu nhập hàng tháng trung bình từ khoảng 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng. Ông không yêu cầu vợ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Bị đơn ông Huỳnh Tấn C mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt tại các phiên hòa giải, công bố chứng cứ, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án bị đơn có cung cấp ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ thông báo đến tham gia phiên tòa lần hai nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Bà Nguyễn Thị Kim H được ly hôn với ông Huỳnh Tấn C. Giao 04 con chung Huỳnh Tấn S, sinh ngày 30/5/2006; Huỳnh Tấn G, sinh ngày 30/6/2007; Huỳnh Hoa Như Y, sinh ngày 07/6/2011; Huỳnh Hoa Cát T, sinh ngày 08/4/2014 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Huỳnh Hoa Vạn P, sinh ngày 27/3/2018 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C và bà H đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe đương sự trình bày ý kiến và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ kiện là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại khu phố X, phường V, thành phố P nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tại phiên hòa giải ngày 19/10/2022 và tại phiên tòa, nguyên đơn xin thay đổi yêu cầu khởi kiện về con chung, cụ thể bà Hà đồng ý giao con chung Huỳnh Tấn Sa, Huỳnh Tấn G, Huỳnh Hoa Như Y, Huỳnh Hoa Cát T cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng. Bà H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Huỳnh Hoa Vạn P. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc thay đổi này không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, căn cứ khoản 1 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[1.3] Ông Huỳnh Tấn C đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy báo lần thứ hai tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông C vẫn vắng mặt không có lý do; Điều này chứng tỏ ông C đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn C tự nguyện tìm hiểu, sống chung và có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường V, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 28/02/2006, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

Bà H trình bày lý do xin ly hôn với ông C: Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân do vợ chồng không thống nhất trong vấn đề chi tiêu tiền bạc, ông Có thường xuyên la mắng, sỉ nhục, dùng những lời lẽ không tốt xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm của bà làm cho cuộc sống của bà lúc nào cũng cảm thấy ngột ngạt từ đó dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Hiện vợ chồng đã không còn sống chung.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/7/2022, ông C thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn nhưng không nghiêm trọng như bà H trình bày; năm 2021 bà H làm đơn ly hôn nộp tại Tòa án nhưng sau đó đồng ý rút đơn về và vợ chồng tiếp tục chung sống với nhau; khi về sống chung vợ chồng lại xảy ra cãi nhau, bà H tiếp tục dẫn con gái út Huỳnh Hoa Vạn P về nhà cha mẹ sinh sống. Trước yêu cầu xin ly hôn của bà H thì ông không đồng ý vì vợ chồng không có mẫu thuẫn vì trầm trọng, bản thân ông vẫn còn thương vợ thương con.

Sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành hòa giải để các bên gặp gỡ, trao đổi, khắc phục mâu thuẫn để quay về đoàn tụ, tuy nhiên bà H vẫn cương quyết ly hôn. Tại các phiên hòa giải, ông C đều không có mặt theo giấy triệu tập nên không tiến hành hòa giải được, điều này thể hiện ông C không có thiện chí hòa giải để khắc phục mâu thuẫn vợ chồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bà H cung cấp cho Tòa án 01 Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 88/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27/4/2021; điều này thể hiện bà H đã nộp đơn ly hôn và đã rút đơn để cho ông C có cơ hội thay đổi và cải thiện tình cảm vợ chồng. Tuy nhiên, sau khi về sống chung bà H và ông C vẫn không thể hòa hợp, thường xuyên cải vã, bất hòa, do đó bà tiếp tục nộp đơn đến Tòa án chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa bà H và ông C đã không còn. Lời trình bày của bà H phù hợp với biên bản xác minh ngày 09/9/2022 của Tòa án nhân dân Tp. Phan Rang – Tháp Chàm thể hiện: "…. *vợ chồng ông C bà H hiện nay đã không còn chung sống với nhau, bà H đã chuyển về thôn T sinh sống; hiện chỉ có mình ông C và các con sống tại địa phương*...".

Tại phiên tòa, bà H vẫn kiên quyết xin ly hôn và có ý kiến cho rằng nếu Tòa

án có bác đơn ly hôn thì bà cũng không đồng ý quay về chung sống với ông C. Điều này, chứng tỏ bà H đã không còn tình cảm vợ chồng với ông C; khả năng vợ chồng quay về đoàn tụ là không có.

Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: "*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*"; *Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác*". Xét thấy, mâu thuẫn giữa bà H và ông C đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà Nguyễn Thị Kim H được ly hôn ông Huỳnh Tấn C là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi dưỡng con chung:

[3.1] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Nguyễn Thị Kim H và ông Huỳnh Tấn C có 05 con chung tên Huỳnh Tấn S, sinh ngày 30/5/2006; Huỳnh Tấn G, sinh ngày 30/6/2007; Huỳnh Hoa Như Y, sinh ngày 07/6/2011; Huỳnh Hoa Cát T, sinh ngày 08/4/2014 và Huỳnh Hoa Vạn P, sinh ngày 27/3/2018. Tại phiên hòa giải ngày 19/10/2022 và tại phiên tòa, bà H đồng ý giao các cháu S, cháu G, cháu Y và cháu T cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng. Riêng cháu P hiện còn nhỏ và đang sống cùng bà nên bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/7/2022 ông C trình bày: Nếu Tòa án cho ly hôn, ông không đồng ý giao 05 con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng vì từ nhỏ các con đều do ông trực tiếp chăm sóc, bà H lo buôn bán ngoài chợ không có thời gian dành cho các con. Hiện nay ông đang làm nông (chủ yếu trồng nha đam, rau quế, rau ngò....) thu nhập hàng tháng trung bình từ khoảng 20.000.0000 đồng – 30.000.000 đồng. Ông không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc nuôi con phải phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng nuôi dưỡng cũng như đảm bảo sự phát triển ổn định về thể chất và tinh thần cho con. Ông C và bà H đều có chỗ ở và công việc ổn định, có thu nhập đủ đảm bảo điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng các con. Tuy nhiên, từ khi vợ chồng không còn sống chung, các cháu S, G, Y và T đều sống cùng với ông C và được ông C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Hơn nữa nguyện vọng của các con đều mong muốn được sống cùng ông C, bà H cũng đồng ý giao các con cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng. Đối với cháu Huỳnh Hoa Vạn P, sinh ngày 27/3/2018, từ khi vợ chồng không sống chung thì cháu P sống cùng mẹ, cháu P lại là bé gái và hiện còn nhỏ rất cần sự chăm sóc của mẹ. Bà H đang làm nghề buôn bán thu nhập tháng 30 triệu đồng bà khẳng định đủ khả năng nuôi con. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cũng như tạo điều kiện cho các con có cuộc sống ổn định, không bị xáo trộn về mặt tâm lý và căn cứ theo quy định của pháp luật nên xét giao con chung Huỳnh Tấn S; Huỳnh Tấn G; Huỳnh Hoa Như Y; Huỳnh Hoa Cát T cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Huỳnh Hoa Vạn P cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/7/2022 ông C không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà H cũng không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện ông C và bà H đều có thu nhập ổn định đủ khả năng để chăm sóc và nuôi dưỡng các con, vì vậy hai bên không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim H được ly hôn với ông Huỳnh Tấn C.

2. Về con chung: Giao các cháu Huỳnh Tấn S, sinh ngày 30/5/2006; Huỳnh Tấn G, sinh ngày 30/6/2007; Huỳnh Hoa Như Y, sinh ngày 07/6/2011; Huỳnh Hoa Cát T, sinh ngày 08/4/2014 cho ông Huỳnh Tấn C trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Huỳnh Hoa Vạn P, sinh ngày 27/3/2018 cho bà Nguyễn Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con, lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Kim H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim H phải chịu 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0004272 ngày 27/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Bà Nguyễn Thị Kim H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- UBND phường V
(*Giấy CNKH số 18, ngày 28/02/2006*);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đường Nguyễn Thanh Thảo